

Bản án số: 99 /2023/HS-ST.

Ngày 22/02/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Cát Tường
2. Bà Nguyễn Thị Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T tham gia phiên tòa: Vũ Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 122/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2023. theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 113/2023/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn V - Sinh năm 1994; ĐKNKTT: số nhà 104 L, phường Đông C, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở: số nhà 97 V, phường Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: LĐTD; trình độ văn hóa 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị T, vợ Nguyễn Thị H(đã ly hôn) và có 01 con 7 tuổi, tiền án: Ngày 29/3/2018, Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt 48 tháng tù về tội “Cướp tài sản”, ngày 10/11/2020 Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (chấp hành xong hình phạt tù 29/6/2022), tiền sự không; nhân thân: Ngày 15/3/2011 bị Tòa án nhân thành phố T xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản và Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, ngày 19/11/2012 bị Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội xử phạt 04 tháng tù về tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, bị cáo bị

tạm giữ ngày 28/11/2022, đến ngày 07/12/2022 chuyển tạm giam, hiện đang tại Nhà tạm giữ Công an thành phố T. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 25/11/2022 Nguyễn Văn V đến chân cầu N thuộc phường Đ, thành phố T gặp một người đàn ông tên H hỏi mua được 01 gói ma túy (Heroine) và 01 túi nilon chứa 145 viên ma túy hồng phiến với giá 9.500.000đ cất giấu trong người để bán kiếm lời.

Trưa cùng ngày khi Vũ đang ở nhà thì Nguyễn Ngọc C sinh năm 1985 trú tại 05/54 Nguyễn T, phường T, thành phố T gọi điện hỏi mua 1.000.000đ (một triệu đồng) ma túy Heroine để sử dụng, V đồng ý và hẹn C đến ngõ T, phường T, thành phố T để giao dịch ma túy. Khoảng 13h45' cùng ngày V đi cùng Lê Thị Kim N sinh năm 1999 trú tại 97 V, phường Q, thành phố T, đến chỗ hẹn V đưa cho C 01 gói Heroine, C đưa cho Vũ 500.000đ, còn nợ lại 500.000đ hẹn trả sau. Số ma túy còn lại V cất giấu vào túi áo treo trên móc để ở nhà 97 V, phường Q, thành phố T để có người mua thì bán (BL93-105).

Sau khi mua được ma túy (Heroine) của V, trưa ngày 28/11/2022 khi Nguyễn Ngọc C vừa sử dụng xong tại bãi đất trống trước số nhà 05/54 Nguyễn T, phường T, thành phố T thì bị Công an phát hiện thu giữ 02 mảnh giấy bạc, 01 bật lửa gas test nhanh ma túy đối với C có kết quả dương tính với Heroine. Nguyễn Ngọc C khai nhận số ma túy C vừa sử dụng là mua của Nguyễn Văn V (BL 55-61).

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ thu giữ 145 viên hồng phiến, Vũ đang cất giấu, nhận thức được hành vi của mình là sai trái, V đã đến Công an thành phố T đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Kết quả giám định ma túy của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận tìm thấy chất ma túy loại Heroine trong muôi khói màu đen bám dính trên bề mặt mảnh giấy bạc của phong bì mặt trước có ghi “Vụ Nguyễn Ngọc C” niêm phong gửi giám định, không xác định được khối lượng muôi khói màu đen. 143 viên nén màu đỏ của phong bì mặt trước có ghi “Vụ khám xét 97 V” có tổng khối lượng 13,265g loại Methamphetamine, 02 viên nén màu xanh có tổng khối lượng 0,183g loại Methamphetamine (BL 34-35).

Đối với vật chứng: Sau giám định, Cơ quan giám định đã hoàn lại mẫu vật giám định. Tất cả cho vào một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký, ghi rõ họ

tên và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa và 01 bật lửa gas. Toàn bộ vật chứng của vụ án được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như kết quả Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thanh Hóa đã kết luận.

Cáo trạng số: 76/CTr-VKS ngày 16/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội: “Mua bán phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i, q khoản 2 Điều 251 của BLHS.

Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như quyết định của bản cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo từ 09 năm 06 tháng tù đến 10 năm tù, tịch thu số ma túy sau giám định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến điều kiện phạm tội và hoàn cảnh của bị cáo để cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất yên tâm cải tạo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan CSĐT Công an thành phố T, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, tại phiên tòa người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại gì, Hội đồng xét xử tiến hành theo thủ tục chung.

[2]. Các căn cứ để định tội đối với bị cáo: Theo lời khai tại phiên tòa, đối chiếu với lời khai của bị cáo đã khai tại Cơ quan điều tra đều thống nhất, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có liên quan và vật chứng đã thu được cùng tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Do động cơ hưởng lợi bất chính, sáng ngày 25/11/2022, Nguyễn Văn V đã đến khu vực cầu N, phường Đ, thành phố T mua 145 viên ma túy, loại Methamphetamine và 01 gói heroine về để bán kiếm lời. Khoảng 13h45' cùng ngày, Nguyễn Văn V đã bán cho Nguyễn Ngọc C 01 gói heroine với giá 1.000.000đ nhưng mới nhận được 500.000đ.

Tiến hành khám xét nơi ở của V thu được 143 viên nén màu đỏ có tổng khối lượng 13,265 gam loại Methamphetamine và 02 viên nén màu xanh có tổng khối

lượng 0,183 gam loại loại Methamphetamine. Tổng khối lượng ma túy V cất giấu để bán là 13,448gam loại Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” vì ma túy có khối lượng lớn, bị cáo phạm tội trong trường hợp thuộc “Tái phạm nguy hiểm” nên phải chịu 02 tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm i, q khoản 2 Điều 251 của BLHS, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng pháp luật.

Đối với Lê Thị Kim N là người ở cùng phòng và đi với Vũ để bán ma túy cho Nguyễn Ngọc C, do N không biết nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự. Đối với Nguyễn Ngọc C là người mua ma túy của V, vì đã sử dụng hết nên không có căn cứ để xử lý về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định của pháp luật. Người bán ma túy cho V có tên là H theo V khai, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh không có người có tên và đặc điểm như V đã khai báo nên không có căn cứ xử lý là đúng pháp luật.

[3]. Tính chất vụ án: Bị cáo biết rõ ma túy có tác hại nhiều mặt đến đời sống, kinh tế và trong quan hệ xã hội, nó có ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn hóa và thuần phong mỹ tục của dân tộc, đặc biệt ma túy còn là một trong những tác nhân làm lây lan căn bệnh HIV/AIDS. Người sử dụng ma túy không những băng hoại về đạo đức, mà còn tổn hại đến sức khỏe và ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình, trong vụ án này bị cáo biết được tác hại nhưng vì lợi nhuận nên đã phạm tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, mà còn tạo ra dư luận xấu trong nhân dân. Tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, cần phải được xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Về trách nhiệm hình sự (TNHS) của bị cáo: Trong vụ án này bị cáo vừa phải chịu tình tiết định khung hình phạt là ma túy có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam (13,448gam), lại còn phải chịu thêm tình tiết định khung tăng nặng là “Tái phạm nguy hiểm”. Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xét xử về tội phạm về ma túy và các loại tội chiếm đoạt tài sản. Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS và có 02 tình tiết giảm nhẹ TNHS là thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội đã đến Cơ quan điều tra đầu thú được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS. Căn cứ nhân thân, tính chất hành vi phạm tội của bị cáo cần áp dụng Điều 38 của BLHS để cách lý bị cáo khỏi xã hội một thời gian, để bị cáo có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục sớm trở thành người lương thiện.

Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Văn V bán ma túy cho Nguyễn Ngọc C đã lấy 500.000đ, do đó cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp

[5]. Về biện pháp tư pháp: Đối với số tiền 500.000 đồng bị cáo đã bán ma túy cho Nguyễn Ngọc C là tiền do phạm tội mà có do vậy, cần áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 của BLHS truy thu của các bị cáo Nguyễn Văn Vũ để tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước.

[6]. Về vật chứng của vụ án: 01 bật lửa gas, khối lượng ma túy thu được của bị cáo, sau khi đã giám định được niêm phong hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T là vật được Nhà nước cấm lưu hành cần áp dụng khoản 1, 2 Điều 106 của BLTTHS để tịch thu tiêu hủy.

[7]. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ; điểm i, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm b khoản 1 Điều 47 của BLHS, khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 136 của BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án để áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Văn Vũ.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn V 10 (mười) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/11/2022.

- Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn Văn V 5.000.000đ (năm triệu đồng chẵn).

- Về biện pháp tư pháp: Truy thu số tiền 500.000đ (năm trăm) của bị cáo Nguyễn Văn V là tiền do phạm tội mà có để tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 bật lửa gas màu đỏ, 01 phong bì ma túy niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thanh Hóa, có dấu của phòng kỹ thuật hình sự kèm chữ ký, chữ viết của Lê Minh Tiến, Nguyễn Trần Đăng, Trịnh Thị Thu Hương hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T theo biên bản giao nhận vật chứng số 69/2023/THA ngày 17/01/2023.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu 200.000 đồng.

Quyết định bản án được thi hành theo Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND thành phố T;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố T;
- Chi cục THADS thành phố T;
- Cơ sở giam giữ Công an thành phố T;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu Hồ sơ vụ án;
- Lưu TAND thành phố T

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lê Thị Hoa

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi.....giờ ... ngày 22 tháng 02 năm 2023

Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Cát Tường
2. Bà Nguyễn Thị Loan

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 122/2023/TLST- HS ngày 08 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Vũ - Sinh năm 1994; ĐKNKTT: số nhà 104 Lê Thành, phường Đông Cương, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở: số nhà 97 Vệ Yên, phường Quảng Thắng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: LĐTD; trình độ văn hóa 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Thịnh và bà Nguyễn Thị Tuyết, vợ Nguyễn Thị Hoa (đã ly hôn) và có 01 con 7 tuổi, tiền án: Ngày 29/3/2018, Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 48 tháng tù về tội “Cướp tài sản”, ngày 10/11/2020 Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (chấp hành xong hình phạt tù 29/6/2022), tiền sự không; nhân thân: Ngày 15/3/2011 bị Tòa án nhân thành phố Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản và Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, ngày 19/11/2012 bị Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt 04 tháng tù về tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, bị cáo bị tạm giữ ngày 28/11/2022, đến ngày 07/12/2022 chuyển tạm giam, hiện đang tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thanh Hóa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về tội danh: Bị cáo Nguyễn Văn Vũ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Kết quả biểu quyết: 3/3

2. Về điều luật áp dụng: Căn cứ Điều i, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm b khoản 1 Điều 47 của BLHS, khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 136 của BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án để áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Văn Vũ.

Kết quả biểu quyết: 3/3

3. Về mức hình phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Vũ 10 (mười) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/11/2022.

- Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn Văn Vũ 5.000.000đ (năm triệu đồng chẵn).

Kết quả biểu quyết: 3/3

4. Về các vấn đề khác

- Về biện pháp tư pháp: Truy thu số tiền 500.000đ (năm trăm) của bị cáo Nguyễn Văn Vũ là tiền do phạm tội mà có để tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 bật lửa gas màu đỏ, 01 phong bì ma túy niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thanh Hóa, có dấu của phòng kỹ thuật hình sự kèm chữ ký, chữ viết của Lê Minh Tiến, Nguyễn Trần Đăng, Trịnh Thị Thu Hương hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự theo biên bản giao nhận vật chứng số 69/2023/THA ngày 17/01/2023.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn Vũ phải chịu 200.000 đồng

Kết quả biểu quyết: 3/3

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Cát Tường

Nguyễn Thị Loan

Lê Thị Hoa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

TP. Thanh Hóa, ngày 21 tháng 02 năm 2023

BÁO CÁO VỤ ÁN HÌNH SỰ

Tôi: Lê Thị Hoa - Chức vụ Thẩm phán

Được phân công giải quyết vụ án hình sự thụ lý số 122 ngày 18 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Vũ - Sinh năm 1994; ĐKNKTT: SN 104 Lê Thành, phường Đông Cương, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, chỗ ở; SN 97 Vệ Yên, phường Quảng Thắng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: LĐTD; trình độ văn hóa 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Nguyễn Văn Thịnh** và bà **Nghiêm Thị Tuyết**, vợ Nguyễn Thị Hoa (đã ly hôn) và có 01 con 7 tuổi; **tiền án**: Ngày **29/3/2018**, Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 48 tháng tù về tội “Cướp tài sản”, ngày **10/11/2020** Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (**chấp hành xong hình phạt tù 29/6/2022**), tiền sự không, nhân thân: Ngày 15/3/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản và Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, ngày 19/11/2012 bị Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt 04 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, bị cáo bị tạm giữ ngày **28/11/2022**, đến ngày **07/12/2022** chuyển tạm giam, hiện đang tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thanh Hóa

NỘI DUNG:

Sáng ngày 25/11/2022, Nguyễn Văn Vũ đã đến khu vực cầu Nguyệt Viên, phường Đông Hải, thành phố Thanh Hóa mua 145 viên ma túy, loại Methamphetamine và 01 gói heroine về để bán kiếm lời. Khoảng 13h45’ cùng ngày, Nguyễn Văn Vũ đã bán cho Nguyễn Ngọc Cường 01 gói heroine với giá 1.000.000đ nhưng mới nhận được 500.000đ.

Tiến hành khám xét nơi ở của Vũ thu được 143 viên nén màu đỏ có tổng khối lượng **13,265** gam loại Methamphetamine và 02 viên nén màu xanh có tổng khối lượng **0,183** gam loại loại Methamphetamine. Tổng khối lượng ma túy Vũ cất giấu để bán là 13,448gam loại Methamphetamine.

Đối với Lê Thị Kim Ngân là người ở cùng phòng và đi với Vũ để bán ma túy cho Nguyễn Ngọc Cường, do Ngân không biết nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự. Đối với Nguyễn Ngọc Cường là người mua ma túy của Vũ, vì đã sử dụng hết nên không có căn cứ để xử lý về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định của pháp luật. Người bán ma túy cho Vũ có tên là Hoàng theo Vũ khai, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh không có người có tên và đặc điểm như Vũ đã khai báo nên không có căn cứ xử lý là đúng pháp luật.

Cáo trạng số 76/CT-VKSTP ngày 16/01/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa truy tố Nguyễn Văn Vũ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Thẩm phán đề nghị hướng xử lý:

Về điều luật áp dụng: Điểm i, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm b khoản 1 Điều 47 của BLHS, khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 136 của BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

Về tội danh: Nguyễn Văn Vũ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội thành khẩn khai báo, đầu thú (điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS)

Về mức hình phạt: Nguyễn Văn Vũ 10 năm đến 10 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/11/2022.

-Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn Văn Vũ 5 triệu đến 7 triệu đồng.

Truy thu số tiền 500.000đ của bị cáo Nguyễn Văn Vũ là tiền do phạm tội mà có để tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy sau giám định.

Thẩm phán

LÊ THỊ HOA

Ý kiến lãnh đạo phụ trách:.....

